

Bản án số: 237/2022/HNGĐ-ST

Ngày 07-11-2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Ông Trịnh Khởi Nghĩa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi tham gia phiên tòa:
Ông Dương Tấn Viễn – Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi.

Ngày 07 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 431/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022, về “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 268/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị K, sinh năm 2000; cư trú tại: Ấp CL, xã TP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Lý Văn T, sinh năm 1998; cư trú tại: ấp TDB, xã TAK, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Hồ Thị K trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh T chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã TP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau vào năm 2019, hôn nhân tự nguyện. Trong quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cự cãi, ly thân cách đây ba năm. Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn anh T.

- Về con chung: Chị và anh T có ba người con gồm: Lý Quốc M, sinh ngày 09/3/2016, Lý Thị Ngọc T, sinh ngày 28/01/2018 và Lý Thị Ngọc Tr, sinh ngày 10/12/2019, hiện tại cháu T và cháu Tr đang sống chung với chị, cháu M đang

sống chung bên nội. Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu T và cháu Tr, giao cháu M cho anh T nuôi dưỡng, cấp dưỡng không đặt ra.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Anh Lý Văn T trình bày:

- Về hôn nhân: Anh thống nhất lời trình bày của chị K về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn, hôn nhân tự nguyện. Anh và chị K không gặp nhau cách đây trên một năm. Anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị K.

- Về con chung: Anh chị có ba người con chung theo lời trình bày của chị Kiều. Khi ly hôn, anh đồng ý giao cháu T và cháu Tr cho chị K nuôi dưỡng, anh yêu cầu được nuôi dưỡng cháu M.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị K. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị K, cho chị K được ly hôn anh T. Về con chung: Giao cháu M cho anh T nuôi dưỡng, giao cháu Tr và cháu T cho chị K nuôi dưỡng. Án phí: Chị K phải chịu 300.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Lý Văn T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh T là phù hợp.

[2] Về hôn nhân: Chị K, anh T chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã TP, hôn nhân tự nguyện theo đúng quy định nên được pháp luật thừa nhận là vợ chồng. Theo chị K xác định nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cự cãi, ly thân cách đây ba năm. Anh T đồng ý ly hôn theo yêu cầu khởi kiện của chị K. Xét mâu thuẫn của anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình cho chị K được ly hôn anh T.

[3] Về con chung: Xét yêu cầu nuôi con của chị K thấy rằng: Chị K, anh T đều có quyền và nghĩa vụ nuôi con chung và việc anh chị thống nhất giao cháu T và cháu Tr cho chị K nuôi dưỡng, giao cháu M cho anh T nuôi dưỡng là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật nên được ghi nhận. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình, giao cháu T và cháu Tr cho chị K nuôi dưỡng, giao cháu M cho anh T nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không đặt ra cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết là phù hợp.

[4] Về tài sản chung và nợ: Các đương sự xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 53, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Hồ Thị K, cho chị Hồ Thị K được ly hôn anh Lý Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Lý Quốc M, sinh ngày 09/3/2016 cho anh Lý Văn T nuôi dưỡng. Giao cháu Lý Thị Ngọc T, sinh ngày 28/01/2018 và cháu Lý Thị Ngọc Tr, sinh ngày 10/12/2019 cho chị Hồ Thị K tiếp tục nuôi dưỡng

Chị Hồ Thị K và anh Lý Văn T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hồ Thị K phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0012624 ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, chị K đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- CCTHADS huyện Đầm Dơi;
- UBND xã Trần Phán, huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Quốc Trọng

